

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-PT

Ngày: 28-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Trần Văn Quán

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 05 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Bùi Phương B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Phương B (BR), sinh năm 1986. Tại Long An; Đăng ký thường trú: Ấp LP, xã TK nay là khu phố LP, thị trấn CG, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Văn B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1954. Vợ: Phạm Thị Hồng D, sinh năm 1996. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự: Quyết định số 128/QĐ-XPHC ngày 19-11-2019 của Trưởng Công an huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An phạt tiền đối với Bùi Phương B về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác. Số tiền phạt là 3.500.000 đồng. Bùi Phương B nộp tiền phạt vào ngày 04-12-2019.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2016/HS-ST ngày 19-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt Bùi Phương B 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20-01-2017, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam theo lệnh truy nã từ ngày 08-10-2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị cáo:

1. Quách Trần Đăng T, sinh năm 1992. Tại Long An; Đăng ký thường trú: Số xx, quốc lộ a, khu phố 1, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

2. Võ Văn N (M), sinh năm 1995. Tại Long An; Đăng ký thường trú: Khu phố KĐ, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Bị hại:

1. Trần Đức D1, sinh năm 2000. Đăng ký thường trú: Tổ dân phố xx, thị trấn CT, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng. Tạm trú: XX, HTP, phường PT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Trần Xuân V, sinh năm 1994. Đăng ký thường trú: Tổ x, thôn b, xã TT, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Tạm trú: XX, HTP, phường PT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Lê Quang Tr, sinh năm 1992. Đăng ký thường trú: XX, tổ b, khu phố 1, phường QT, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

4. Ngô Tuấn Đ, sinh năm 1978. Đăng ký thường trú: XX TĐT, phường AD, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Tiến T1, sinh năm 1984. Đăng ký thường trú: XX, HL 2, phường BTĐ A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: khu phố KĐ, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

2. Nguyễn Cao Ph, sinh năm 1996. Đăng ký thường trú: Khu phố KĐ, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

3. Nguyễn Thanh D2, sinh năm 1997. Đăng ký thường trú: Ấp LT, xã ML, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

4. Lê Văn Sơn H, sinh năm 1988. Đăng ký thường trú: Ấp L, xã PL, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

5. Nguyễn Phước H1, sinh năm 1991. Đăng ký thường trú: Ấp L, xã PL, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

6. Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1984. Đăng ký thường trú: Khu phố TY thị trấn CG, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

7. Nguyễn Công D1, sinh năm 1966. Đăng ký thường trú: Ấp a, xã PVT, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

8. Nguyễn Hoàng Anh M, sinh năm 2003. Đăng ký thường trú: Thôn GĐ, xã TH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27-12-2019, Trần Văn Th nhận được thông tin các thanh niên Hải Phòng là người đập kính cửa nhà của Th đang ở xã PL, huyện Cần Giuộc, Th kêu Võ Văn N chở Th đến nhà Bùi Phương B, tại nhà của B có Đặng Minh Nh, Tạ Nguyễn Thanh P và Hứa Trung H2. Th nói với cả nhóm “Mấy hôm trước có mấy thằng Hải Phòng đập nhà anh nay tụi nó đang ở bên xã PL, giờ qua xã PL tìm tụi nó nếu đúng thì đánh xong bắt tụi nó đem về nhà Th và kêu tụi nó đền tiền kính”. B, H2, Nh, P, N đều đồng ý làm theo lời của Th nhưng B chưa đi cùng với N, P và Nh mà 45 phút sau B mới kêu xe ôm

chờ qua sau, trên đường đi B gặp Quách Trần Đăng T, T nghe B nói đi qua xã PL tìm thanh niên Hải Phòng đánh và bắt về nhà của Th thì T tự nguyện đi theo để giúp sức cho B. Tất cả nhóm của Th tập trung ở quán cà phê “K” cặp bờ sông Cần Giuộc thuộc ấp Lũy, xã PL, huyện Cần Giuộc, gồm: Th, B, N, H2, Nh, P, Nguyễn Thanh Th1, Ngô Minh L, Quách Trần Đăng T, Phạm Tiến T1, Nguyễn Cao Ph, Nguyễn Văn V1 và Trương Văn T5.

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày 27-12-2019 Th nói có 02 thằng ở ngã ba PL chạy đến xem có phải tụi nó không, lúc này cả nhóm cùng chạy đến T phát hiện Lê Quang Tr điều khiển xe Sirius, biển số 15B1-198.03 chở Ngô Tuấn Đ là người Hải Phòng nên cả nhóm của Th gồm: Th, B, N, Th1, T, Ph, L, H2, Nh, T1, P điều khiển xe mô tô rượt đuổi Tr và Đ trên đường 826C, khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân Thanh A, xã PL, H2 chở T cúp đầu xe Tr, khống chế Tr và Đ và cùng các thanh niên đi chung dùng tay, chân đánh Tr và Đ trên đường 826C. Bị cáo Bùi Phương B đi xe cùng với Huỳnh Văn H1 đến, B có hành vi nắm áo khống chế các thanh niên Tr và Đ cho các người đi cùng đánh. Trong nhóm có người lôi Tr và Đ lên lề đường để đánh, gây ùn tắc giao thông khu vực, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên lực lượng Công an xã PL đến can ngăn đưa Tr, Đ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã PL làm việc. Lúc này Th biết được đánh lầm người vì Tr và Đ không phải là người đập kính cửa nhà của Th. Th kêu cả nhóm đến quán cà phê “Thủy Mộc” ở xã Long Hậu để uống cà phê chờ các thanh niên Hải Phòng. Cùng lúc này Nguyễn Thanh D2, Lê Văn Sơn H trên đường đi công chuyện về gặp nhóm của Th và biết được Th và nhóm Th đi tìm thanh niên Hải Phòng đập kính cửa nhà Th để đánh và bắt chở đem về đền tiền kính nên cả hai đi theo để hỗ trợ. Khi vừa đến quán cà phê “Thủy Mộc” thuộc ấp 2/5, xã Long Hậu thì Th nghe tin có hai thanh niên Hải Phòng ở xã Phước Vĩnh Tây nên kêu cả nhóm chạy xe về xã Phước Vĩnh Tây.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27-12-2019, Trần Đức D1 và Trần Xuân V đang ngồi uống cà phê tại quán TM của chị Nguyễn Thị Hồng Q, thuộc ấp 1, xã PVT, huyện Cần Giuộc thì bị nhóm thanh niên do Trần Văn Th và Bùi Phương B dẫn đầu, trong đó Võ Văn N chở Trần Văn Th, còn Nguyễn Thanh D2 chở Bùi Phương B, khi đến quán thì Hứa Trung H2 và Đặng Minh Nh đi vào quán trước khống chế và đánh V; Nguyễn Thanh Th1 đi vào khống chế D1 để V1, N, T, D2, Ph, T1 dùng tay, chân và ghế đánh vào người của D1 và V. Tại quán TM, Th kêu “Bắt hai thằng này chở về nhà Th để kêu tụi nó đền tiền kính”. B nghe Th nói thì lặp lại lời của Th và nói thêm là đem tụi nó ra ngoài. Đặng Minh Nh, Hứa Trung H2 khống chế lôi V ra xe chở về nhà của Th; Nguyễn Thanh Th1, Quách Trần Đăng T khóa tay D1 đưa ra ngoài đường, T lấy xe mô tô của bị hại D1 để chở D1 và L ngồi sau giữ tay D1 chở về nhà của Th. Vụ việc bị Công an xã Tân Kim phát hiện, can thiệp và mời mọi người về trụ sở Công an làm việc.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/TgT.20 ngày 15-01-2020 của Trung Tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của Trần Đức D1, sinh năm 2000 như sau:

- Chấn thương vùng đầu mặt gây sưng bầm mô mềm đã được điều trị, hiện còn diện bầm nhẹ tại vùng mắt trái, tình trạng ổn định. Thương tích do vật tày tác động gây ra.

- Chấn thương vùng bụng phải gây trầy xước da đã được điều trị, hiện còn một diện tăng giảm sắc tố kích thước (4 x 2,5) cm. Tình trạng ổn định. Thương tích do vật tày nhám tác động gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/TgT.20 ngày 30-01-2020 của Trung Tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của Trần Xuân V, sinh năm 1994 như sau:

- Chấn thương phần mềm vùng đỉnh chẩm trái đã được điều trị, hiện còn một vết còn mào kích thước (1 x 0,5) cm, tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm). Thương tích do vật tày, tày có cạnh, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Chấn thương vùng mặt gây sưng bầm mô mềm, gãy xương mũi (ảnh 2) đã được điều trị, hiện còn diện bầm mí mắt phải. Có tỷ lệ 08% (Tám phần trăm). Thương tích do vật tày tác động gây ra.

- Đa vết thương phần mềm vùng ngực đã được điều trị, hiện còn hai sẹo kích thước 4,1 x (0,2-0,4) cm (ảnh 3.1) và 5 x (0,1- 0,5) cm (ảnh 3.2), tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 01% (một phần trăm) mỗi sẹo. Các thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Phương B phạm tội “Bắt người trái pháp luật” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Phương B 03 (ba) năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật”.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Phương B 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Bùi Phương B chấp hành hình phạt chung hai tội là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, giam bị cáo Bùi Phương B ngày 08-10-2020.

Án sơ thẩm còn xử phạt: bị cáo Quách Trần Đăng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, buộc bị cáo Quách Trần Đăng T chấp hành hình phạt chung hai tội là 03 (ba) năm tù; Xử phạt bị cáo Võ Văn N 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 07 tháng 4 năm 2021, bị cáo Bùi Phương B và Quách Trần Đăng T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 04 tháng 5 năm 2021, bị cáo Quách Trần Đăng T có đơn xin rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Phương Bình thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Bắt người trái pháp luật” và “Gây rối trật tự công cộng” là đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm. Đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự và “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo B có bà nội tên Phạm Thị Đ được Nhà nước truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng, hai người bác là Bùi Văn C và Bùi Văn Ch là Liệt sỹ đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 03 năm 09 tháng tù cho hai tội danh trên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Bùi Phương B kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 Bộ luật Tố tụng hình sự và trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn Th do bị một số thanh niên Hải Phòng đến nhà đập phá cửa kính nên Th đã rủ một nhóm thanh niên trong đó có Bùi Phương B, Quách Đăng Trần T và Võ Văn N đi đánh thanh niên Hải Phòng và bắt bồi thường thiệt hại. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27-12-2019 tại ngã ba chợ PL bị cáo Bùi Phương B có hành vi giữ người để cho bị cáo Quách Trần Đăng T và Võ Văn N đều dùng tay chân để đánh anh Tr và anh Đ, trong thời gian 10

phút làm cản trở giao thông và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi biết đánh nhằm người các bị cáo tiếp tục đến quán cà phê TM thuộc xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc để chờ thanh niên Hải Phòng. Tại đây, sau khi thấy thanh niên khả nghi nên Th và các đồng tửng đi cùng trong đó có bị cáo Bùi Phương B, Quách Trần Đăng T và Võ Văn N đã đánh anh Trần Đức D1 và Trần Xuân V. Trần Văn Th ra lệnh bắt chở D1 và V về xã Tân Kim nay là thị trấn Cần Giuộc. Bùi Phương B là bạn của Th không can ngăn mà còn giúp sức cho Th lặp lại lời nói của Th và cùng các thanh niên khác đưa Trần Đức D1 ra ngoài đường cùng với Quách Trần Đăng T lấy xe chở để trở anh D1 và anh V đi.

[3] Bị cáo Bùi Phương B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân là vi phạm pháp luật, vì quyền này được ghi nhận trong Hiến pháp và cụ thể hóa tại Bộ luật Hình sự. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự an toàn địa phương, khiến người dân hoang mang, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu cấu thành tội Bất người trái pháp luật và Gây rối trật tự công cộng được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Phương B, thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội Phạm Thị Đ được Nhà nước truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng, hai bác là Bùi Văn C và Bùi Văn Ch là Liệt sỹ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích, 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn đến ngày bị bắt theo lệnh truy nã. Xét thấy, mức án 03 năm 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, là cần thiết để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo phải nuôi 04 người con, là lao động chính, gia đình bị cáo đang khó khăn, nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh cho kháng cáo của bị cáo, nhưng tình tiết giảm nhẹ này cũng thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được Tòa án sơ thẩm xem xét, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Đối với bị cáo Quách Trần Đăng T rút kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 04/2021/HSPT-QĐ ngày 15-6-2021. Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Quách Trần Đăng T kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi của Trần Văn Th, Hứa Trung H2, Đặng Minh Nh, Tạ Nguyễn Thanh P, Nguyễn Thanh Th1, Ngô Minh L, Phạm Tiến T1, Nguyễn Cao Ph, Nguyễn Văn V1, Lê Văn Sơn H, Nguyễn Thanh D2 đã bị xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 01-10-2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, do đó Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Phương B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Phương B; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Bùi Phương B phạm tội “Bắt người trái pháp luật” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phương B 03 (ba) năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phương B 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo Bùi Phương B chấp hành hình phạt chung hai tội là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08-10-2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Phương B 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 6 năm 2021) để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Phương B nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện (02);
- VKSND huyện (01);
- Cục THADS huyện (01);
- Bị cáo;
- Người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Văn Đức**